TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 1030/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 19 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 949/2024/HNST ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Nguyễn Phạm Hoàng T, sinh năm 1993
- Ông Vũ Anh H, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: RS1 03.12 C đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phạm Hoàng T và ông Vũ Anh H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng của bà T và ông H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên ghi nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Vũ Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 29/03/2017; Vũ Nguyễn Hoàng K1, sinh ngày 30/9/2018. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận bà Nguyễn Phạm Hoàng T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Nguyễn Hoàng K, ông Vũ Anh H sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Nguyễn Hoàng K1, hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Phạm Hoàng T và ông Vũ Anh H phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phạm Hoàng T và ông Vũ Anh H cùng thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2024 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/8/2016 chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Vũ Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 29/03/2017 cho bà Nguyễn Phạm Hoàng T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao con chung tên Vũ Nguyễn Hoàng K1, sinh ngày 30/9/2018 cho ông Vũ Anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông H và bà T do hai bên không yêu cầu.

Ông H, bà T được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí việc dân sự: Bà Nguyễn Phạm Hoàng T và ông Vũ Anh H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà T và ông H đã nộp theo Biên lai thu số 0045385 ngày 19/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông H đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THA.DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Oanh).

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm